

Số: /BC-UBND

Tân Hội, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ 6 tháng đầu năm 2026

Thực hiện Công văn số 5667/SNV-XDCQ,CTTN&BDG ngày 22/6/2026 của Sở Nội vụ tỉnh An Giang về việc báo cáo công tác bình đẳng giới 6 tháng đầu năm 2026. Ủy ban nhân dân (UBND) xã báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Ủy ban nhân dân xã tập trung chỉ đạo, tiếp tục triển khai thực hiện pháp luật về bình đẳng giới, thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu Chiến lược bình đẳng giới, ban hành Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 04/6/2026 triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn xã.

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền; sự phối hợp của các đơn vị chuyên môn trong việc triển khai các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới trên tất cả các lĩnh vực.

Tăng cường sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị đối với công tác Bình đẳng giới và hoạt động Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các kế hoạch của tỉnh, xã về công tác Bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của phụ nữ.

2. Công tác tham mưu xây dựng, tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, chính sách về bình đẳng giới, các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới.

Nhằm tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành thúc đẩy toàn xã hội thay đổi hành vi thực hiện đối với công tác bình đẳng giới, UBND xã ban hành Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 19/5/2026 thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026-2030 với các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể như:

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, trách nhiệm quản

lý của chính quyền các cấp trong việc nâng cao nhận thức, triển khai thực hiện và hoàn thiện thể chế về bình đẳng giới. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới.

Rà soát, kiến nghị để sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật bảo đảm các nguyên tắc bình đẳng giới trên các lĩnh vực có liên quan. Thực hiện lồng ghép các nội dung bình đẳng giới trong xây dựng chính sách, pháp luật và các chương trình, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, dự án,... nhằm thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ truyền thông số để nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới.

Tăng cường năng lực bộ máy quản lý nhà nước về bình đẳng giới các cấp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới.

3. Việc thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và trong xây dựng chính sách, chương trình, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Tiếp tục truyền thông về Luật Bình đẳng giới và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Luật; Nghị định số 76/2026/NĐ-CP ngày 16/3/2026 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới. Công văn số 300/UBND-PVHXXH ngày 23/4/2026 của UBND xã triển khai thực hiện Nghị định số 76/2026/NĐ-CP; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 04/6/2026 triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn xã.

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên quan tâm đến công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức trong hệ thống chính trị về công tác bình đẳng giới; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác bình đẳng giới, thực hiện tốt sự phối hợp thực hiện các mục tiêu vì sự tiến bộ của phụ nữ.

4. Công tác phối hợp liên ngành trong triển khai các hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

UBND xã đã tăng cường chỉ đạo và phát huy vai trò phối hợp của các ngành trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Phòng Văn hóa - Xã hội chủ động tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Công an xã, các trường học và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên

truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Tăng cường viết tin, bài tuyên truyền về bình đẳng giới (3 tin bài) đăng tải trên cổng thông tin điện tử xã.

Công tác phối hợp được thực hiện thường xuyên, kịp thời nắm bắt tình hình phụ nữ, trẻ em gái thuộc nhóm dễ bị tổn thương; kịp thời hỗ trợ, tư vấn và giới thiệu tiếp cận các chính sách an sinh xã hội khi cần thiết. Thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về bình đẳng giới tiếp tục được nâng lên; vai trò, vị thế của phụ nữ ngày càng được phát huy.

5. Công tác nâng cao năng lực về bình đẳng giới

UBND xã đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Nội dung tuyên truyền tập trung vào Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, các chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em gái, phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới và nâng cao vai trò của phụ nữ trong gia đình và xã hội. Công tác truyền thông được lồng ghép thông qua các hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt chi hội, tổ nhân dân tự quản. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới, từng bước giảm thiểu định kiến giới và các hành vi phân biệt đối xử về giới.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ hoạt động về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ: UBND xã quan tâm tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác bình đẳng giới, thành viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do cấp trên tổ chức.

6. Tình hình triển khai công tác cán bộ nữ

Tiếp tục thực hiện công tác cán bộ nữ theo Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030”.

Thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác phụ nữ và bình đẳng giới; nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức về công tác phụ nữ và bình đẳng giới. Lồng ghép các nhiệm vụ, mục tiêu chỉ tiêu vì sự tiến bộ của phụ nữ vào các kế hoạch công tác của ngành, của cơ quan đơn vị. Trên cơ sở đó, các cấp ủy Đảng đã tiến hành đánh giá đội ngũ cán bộ dự nguồn, cán bộ nữ, có kế hoạch đào tạo, bố trí cán bộ nữ, xác định xây dựng đội ngũ cán bộ nữ

trong quy hoạch. Do đó tỷ lệ phụ nữ tham gia vào các vị trí lãnh đạo, quản lý được quan tâm. Đảm bảo tỷ lệ tham gia vào vị trí lãnh đạo, quản lý ở các cấp.

7. Việc triển khai các chương trình, đề án nhằm thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới

UBND xã đã lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ về bình đẳng giới trong quá trình triển khai các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới nâng cao, bảo đảm an sinh xã hội và các hoạt động của địa phương. Thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hỗ trợ phụ nữ và trẻ em thuộc nhóm yếu thế, tạo điều kiện cho phụ nữ tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội, nhận thức về bình đẳng giới trong cán bộ và Nhân dân tiếp tục được nâng lên, góp phần thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới trên địa bàn.

8. Công tác phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

UBND xã, Ban vì sự tiến bộ của Phụ nữ xã và các ngành có liên quan đã tích cực và nỗ lực trong công tác chỉ đạo củng cố kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động bộ máy của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Chỉ đạo các ngành tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình và phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức của Nhân dân, hạn chế các hành vi bạo lực, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ và trẻ em trên địa bàn. Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn không ghi nhận trường hợp bạo lực trên cơ sở giới được cơ quan chức năng phát hiện và xử lý.

9. Tổ chức bộ máy làm công tác bình đẳng giới, Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

UBND xã bố trí 03 công chức phụ trách công tác quản lý nhà nước bình đẳng giới làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, trong đó có 1 Phó Chủ tịch UBND xã, 1 Phó trưởng phòng Văn hóa – Xã hội và 1 công chức phụ trách. Ở ấp có 24 cán bộ hội viên hội Phụ nữ đồng thời kiêm nhiệm công tác bình đẳng giới ở ấp.

UBND xã đã ban hành Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 25/6/2026 thành lập Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ, với số lượng gồm 4 nữ/tổng số 11 thành viên, chiếm tỷ lệ 36,36%.

10. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về bình đẳng giới

Công tác kiểm tra, thanh tra là nhiệm vụ thường xuyên được UBND xã quan tâm chỉ đạo thực hiện. Từ 6 tháng đầu năm đến nay chưa phát hiện sai phạm liên quan đến việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới hay đơn thư khiếu nại liên quan đến việc vi phạm pháp luật về bình đẳng giới.

11. Bố trí kinh phí cho hoạt động bình đẳng giới

Kinh phí chi cho công tác bình đẳng giới được dự toán chung cho nhiệm vụ phát sinh trong năm.

12. Hợp tác quốc tế về bình đẳng giới.

Trong kỳ báo cáo, UBND xã không triển khai hoạt động hợp tác quốc tế riêng về bình đẳng giới. Tuy nhiên, UBND xã đã quan tâm tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới nhằm góp phần nâng cao nhận thức và thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới trên địa bàn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI NĂM 2026

1. Bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị

- Tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2025 – 2030: 5/32 người, chiếm tỷ lệ 15,63%.

- Tỷ lệ nữ đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2026 – 2031: 8/24 người, chiếm tỷ lệ 33,33%.

- Tỷ lệ nữ lãnh đạo cấp phòng, ban: 9/28 người, chiếm tỷ lệ 32,14%.

2. Bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động

Trên địa bàn xã có 373 doanh nghiệp, hộ kinh doanh, trong đó có 110/373 chủ cơ sở kinh doanh là nữ, chiếm tỷ lệ 29,49%.

3. Bình đẳng giới trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Tính đến kỳ báo cáo, xã chưa ghi nhận vụ việc liên quan đến bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới.

4. Bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế

- Tỷ số giới tính khi sinh 147 nam /73 nữ, tỷ lệ 49,66%.

- Tỷ lệ tử vong bà mẹ: không có.

- Tỷ suất sinh ở vị thành niên: không có.

5. Bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục đào tạo

Nội dung về giới, bình đẳng giới được lồng ghép đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân.

6. Bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa, thông tin

- 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan, ban, ngành được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.

- Trong 6 tháng đầu năm đã đăng 04 tin, bài về công tác bình đẳng giới trên cổng thông tin điện tử xã ; 04 tin bài, ảnh truyền thông về bạo lực trẻ em và tuyên truyền tổng đài bảo vệ trẻ em 18008077, Ngôi nhà Ánh Dương An Giang,

bất bình đẳng giới trong gia đình... trên trang facebook UBND xã, đạt 100% chỉ tiêu 4 bài/quý.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Kết quả đạt được

Ủy ban nhân dân xã quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện đến Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ xã, các cơ quan, đơn vị Luật Bình đẳng giới; kế hoạch của UBND tỉnh, xã thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 và các nhiệm vụ của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ năm 2026 cơ bản đạt yêu cầu các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Đội ngũ cán bộ nữ được quan tâm nâng lên rõ rệt, công tác bố trí cán bộ trong vị trí lãnh đạo ngày càng được quan tâm.

Từ kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030, đã phát huy vai trò quan trọng của phụ nữ vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Lao động việc làm trong của phụ nữ ngày càng có nhiều tiến bộ; trình độ, năng lực của Phụ nữ được nâng lên.

Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo của xã được củng cố nâng lên về chất lượng, trẻ em nữ ở vùng nông thôn được quan tâm tạo điều kiện học hành; trường học đạt chuẩn Quốc gia tiếp tục được quan tâm đầu tư.

Các chương trình y tế quốc gia ngày càng đạt hiệu quả tích cực, việc chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân ngày càng được quan tâm thực hiện tốt, công tác dân số kế hoạch hóa gia đình có nhiều tích cực trong đó vai trò phụ nữ rất quan trọng;

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới ở cơ sở chủ yếu là kiêm nhiệm nên chưa dành nhiều thời gian cho công tác này, hơn nữa còn hạn chế về kiến thức giới, kỹ năng lồng ghép giới.

Nguồn kinh phí cho công tác bình đẳng giới chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa có mục chi riêng trong dự toán ngân sách cho hoạt động bình đẳng giới.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Cần đổi nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện cho các nội dung trong Kế hoạch hằng năm và giai đoạn.

Tăng cường công tác đào tạo và mở lớp tập huấn kỹ năng về giới đến cơ sở, bổ sung những tài liệu tuyên truyền về bình đẳng giới cho cơ sở.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách bảo đảm các nguyên tắc bình đẳng giới trên các lĩnh vực có liên quan. Thực hiện lồng ghép các nội dung bình đẳng

giới trong xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp.

2. Tiếp tục thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 – 2030; Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026-2030; trong đó tập trung các mục tiêu, chỉ tiêu của chương trình Quốc gia về bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ.

3. Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới và công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ. Triển khai thực hiện tháng hành động vì bình đẳng giới năm 2026.

4. Đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

5. Kiểm tra về công tác bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ 6 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn xã Tân Hội./.

Nơi nhận:

- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND;
- CT, các PCT. UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- LĐVP, CVNC (ntmhan);
- Lưu: VT, PVHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Nhựt

Phụ lục 01
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU QUỐC GIA VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI NĂM 2026

TT	Mục tiêu	Chỉ tiêu đề ra	Kết quả đạt được năm 2026	Ghi chú
1	Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị	Tỷ lệ chính quyền cơ quan, đơn vị, địa phương có lãnh đạo chủ chốt là nữ	- Tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2025 – 2030: 5/32 người, chiếm tỷ lệ 15,63%. - Tỷ lệ nữ đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2026 – 2031: 8/24 người, chiếm tỷ lệ 33,33%. - Tỷ lệ nữ lãnh đạo cấp phòng, ban: 9/28 người, chiếm tỷ lệ 32,14%.	Lãnh đạo chủ chốt cơ quan, đơn vị là lãnh đạo thuộc một trong các chức danh: Giám đốc, Phó Giám đốc và tương đương; Trưởng Phòng, Phó Trưởng Phòng cấp sở và tương đương. Lãnh đạo chủ chốt cấp xã là lãnh đạo thuộc một trong các chức danh: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.
2	Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động	2.1. Tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương	Hiện địa phương chưa có số liệu thống kê chính thức về tỷ lệ này.	

		2.2. Tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	Hiện địa phương chưa có số liệu thống kê chính thức về tỷ trọng lao động nữ	
		2.3. Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã	Có 110/373 chủ cơ sở kinh doanh là nữ, chiếm tỷ lệ 29,49%.	
3	Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới	3.1. Số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ	Hiện địa phương chưa có số liệu thống kê.	
		3.2. Tỷ lệ người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản trong năm; Tỷ lệ người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn	Chưa phát hiện bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới	
		3.3. Tỷ lệ nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ	Chưa phát hiện	

		và tái hòa nhập cộng đồng		
		3.4. Tỷ lệ cơ sở trợ giúp xã hội công lập triển khai các hoạt động trợ giúp, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới	Xã không có cơ sở trợ giúp công lập.	
4	Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế	4.1. Tỷ số giới tính khi sinh	147 nam /73 nữ, tỷ lệ 49,66%	
		4.2. Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản	Không có	
		4.3. Tỷ suất sinh ở vị thành niên	Không có	
		4.4. Số cơ sở y tế cung cấp thí điểm dịch vụ chăm sóc sức khỏe dành cho người đồng tính, song tính và chuyển giới	Không có	
5	Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo	5.1. Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân và được giảng dạy chính thức ở các trường sư phạm từ năm 2025 trở đi	Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân	
		5.2. Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo	Không có trẻ em dân tộc thiểu số	

		dục tiểu học; hoàn thành cấp trung học cơ sở		
		5.3. Tỷ lệ nữ học viên, học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp	Hiện địa phương chưa có số liệu thống kê vì địa phương không có cơ sở giáo dục nghề nghiệp	
		5.4. Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ; Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ	Xã không có cơ sở dữ liệu đầy đủ về trình độ học vấn sau đại học của toàn bộ người dân	
6	Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông	6.1. Tỷ lệ dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới	UBND xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới thông qua hội nghị, các buổi sinh hoạt, hệ thống truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của người dân.	
		6.2. Tỷ lệ tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới	100%	
		6.3. Tỷ lệ xã, phường, đặc khu mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình	Đăng 04 tin, bài về công tác bình đẳng giới trên	

		đăng giới trên hệ thống thông tin cơ sở	công thông tin điện tử xã ; 04 tin bài, ảnh truyền thông về bạo lực trẻ em và tuyên truyền tổng đài bảo vệ trẻ em 18008077, Ngôi nhà Ánh Dương An Giang, bình đẳng giới trong gia đình... trên trang facebook UBND xã, đạt 100%.	
		6.4. Đài phát thanh và đài truyền hình ở địa phương có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hàng tháng	Xã không có đài phát thanh	

Phụ lục 02
THỐNG KÊ NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC BÌNH ĐẲNG GIỚI
VÀ VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ

TT	Năm	Tổng số	Số người làm công tác bình đẳng giới			Ghi chú
			Nữ	Nam	Số người được tập huấn trong năm	
		$I = (2+3)$	2	3	4	5
1	2026	11	4	7	Trong năm chưa có lớp tập huấn về công tác bình đẳng giới	Xã
2	2026	24	24	0		Ấp

Ghi chú:

- Người làm công tác bình đẳng giới là những người được phân công làm các công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, bao gồm đội ngũ chuyên trách về bình đẳng giới từ cấp tỉnh; đội ngũ cộng tác viên về bình đẳng giới và tiến bộ của phụ nữ ở cấp xã và thôn, bản, cụm dân cư; cả chuyên trách và kiêm nhiệm.

- Người được tập huấn nghiệp vụ là những người đã tham dự các khóa đào tạo dành riêng cho những người làm công tác bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ, bao gồm cả kiến thức về giới và kỹ năng hoạt động về bình đẳng giới.

Phụ lục 03
THỐNG KÊ KINH PHÍ THỰC HIỆN CÔNG TÁC BÌNH ĐẲNG GIỚI

Năm	Kinh phí từ các chương trình mục tiêu quốc gia	Chi thường xuyên	Huy động	Tổng cộng
2026		40 triệu đồng	0	40 triệu đồng

Phụ lục 04
THỐNG KÊ THANH TRA, KIỂM TRA, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI,
TỐ CÁO TRONG CÔNG TÁC BÌNH ĐẲNG GIỚI

Năm	Thanh tra, kiểm tra				Khiếu nại, tố cáo	Giải quyết khiếu nại, tố cáo
	Số cuộc thực hiện	Số vụ vi phạm	Số vụ vi phạm bị xử lý	Số người vi phạm bị xử lý	Số vụ khiếu nại, tố cáo	Số vụ khiếu nại, tố cáo được xử lý
2026	1	0	0	0	0	0